

Bản án số: 52/2026/HS-PT

Ngày: 18 – 3 – 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông.

Các Thẩm phán: Ông Sỹ Danh Đạt.

Ông Lê Thành Tôn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Vũ Đình Quang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở 1 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2026/TLPT-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo Huỳnh Vũ Minh V, do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2025/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp.

Bị cáo kháng cáo:

Huỳnh Vũ Minh V, sinh ngày 03/3/1994 tại tỉnh Đồng Tháp; Căn cước công dân số: 082094008403; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã G, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; Có vợ: Tạ Thị Hoài P, sinh năm 1998 và 01 con sinh ngày 24/10/2021; Anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1983, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Trần Thị Kim T1, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Ấp D, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện theo pháp luật khác của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Vũ Minh V và anh Bùi Minh H là công nhân làm thuê cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Hoàng L, người đại diện theo pháp luật là ông Lê Hoàng P1, thực hiện thi công công trình Công ty TNHH G tọa lạc tại ấp C, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

Khoảng 16 giờ ngày 29/4/2025, bị cáo V và anh H được giao nhiệm vụ di dời các khối bê tông làm các hố ga ống cống cho các hạng mục của công trình, bị cáo V là người điều khiển xe máy đào bánh xích (xe Kobe cần cẩu) di chuyển các khối bê tông, còn anh H làm nhiệm vụ kiểm tra các dây xích móc vào các khối bê tông. Khi bị cáo V và anh H phối hợp để di chuyển được một khối bê tông vào vị trí đặt hố ga phía sau xe đào thì anh H đi cặp mé hông xe đào vòng ra phía sau xe cạnh khối bê tông vừa đặt, bị cáo V quay xe máy đào bánh xích về trước để tiếp tục di chuyển các khối bê tông tiếp theo nhưng không chú ý quan sát khối bê tông vừa được đặt xuống đang ở phía sau đuôi máy đào quay sang chèn ép người anh H vào giữa khối bê tông và xe đào. Lúc này anh Nguyễn Hoàng G phát hiện anh H bị kẹt sau đuôi xe máy đào của bị cáo V nên la lên, bị cáo V lập tức xuống xe cùng các công nhân khác trong công trình sơ cứu đưa anh H đi cấp cứu nhưng anh H đã tử vong.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường lập ngày 29/4/2025 ghi nhận: Hiện trường nơi xảy ra vụ việc tại khu đất mở rộng của Công ty TNHH G tọa lạc tại ấp C, xã G, tỉnh Đồng Tháp như sau:

+ Khu vực xảy ra sự việc là khu đất trống không có cây cối, nền đồ cát xây dựng không bằng phẳng, có các khối bê tông nằm ngổn ngang. Tại vị trí cách vách tường Công ty TNHH G về phía Bắc 32,5m cách trạm nghỉ của Công ty V1 về phía Đông 71m có một xe đào bánh xích, kích thước bán kính 9,9m, cao 6,7m đang xoay đầu gầu kim loại về hướng T; trên hông bên phải cách đuôi xe về trước 30cm, cách mặt đất 1,1m có vết xước kim loại còn mới kích thước 30cm x 7cm.

+ Tại vị trí cách xích bánh xe phía trước bên trái về phía Tây 0,9m có một khối bê tông rộng kích thước 1,2m x 1,2m x 1,4m, phía trên khối bê tông có gắn nhiều đoạn kim loại dài 01m, trên cạnh phía Đông Bắc khối bê tông cách mặt đất 1,15m có vết bung vỡ bê tông, kích thước 20cm x 2,5cm.

+ Tại vị trí cách khối bê tông về phía Đông Nam 02m có 03 đoạn bê tông rỗng (dạng ống cống) nằm trên mặt nền kích thước lần lượt là 02m, 01m, 01m đường kính

03 đoạn là 70cm; tiếp tục về phía Đông Nam 02m có 03 đoạn bê tông rỗng (dạng ống cống) đường kính 40cm, kích thước lần lượt là 2,52m, 1,18m, 1,15m.

+ Tại vị trí cách xích sau bánh xe bên phải về phía Đông Bắc 3,5m có 03 khối bê tông tương tự khối ở đầu bên trái xe nằm dài theo hướng Đ - T.

- Bản kết luận giám định tử thi số 127-2025/KLGĐTT-TTPY kết luận nguyên nhân tử vong tử thi Bùi Minh H: Mất máu cấp do vỡ gan rãnh liên thùy, dập rách thùy trên và dưới phổi trái. Gãy xương sườn bên trái. Đứt động mạch gian sườn bên trái do tai nạn lao động. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu tử thi Bùi Minh H: 8.64mmol/L (39.8131mg/dl).

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố Công ty TNHH T đã hỗ trợ gia đình bị hại 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng). Bị cáo Huỳnh Vũ Minh V đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại anh Bùi Minh H số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Gia đình bị hại đã nhận được tiền và không yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSKV2 ngày 15/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Huỳnh Vũ Minh V về tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2025/HS-ST ngày 28/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Vũ Minh V phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Căn cứ khoản 1 Điều 128, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Vũ Minh V 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/12/2025 bị cáo Huỳnh Vũ Minh V và người đại diện theo pháp luật của bị hại chị Trần Thị Kim T1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Vũ Minh V thừa nhận Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2025/HS-ST ngày 28/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Tháp kết án bị cáo phạm tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự là đúng. Bị cáo kháng cáo xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo. Bị cáo trình bày lý do kháng cáo là hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá nặng so với hành vi của bị cáo, vì hành vi của bị cáo chỉ là vô ý, sau khi vụ việc xảy ra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bị cáo, tại Tòa án cấp phúc

thâm bị cáo đã tích cực bồi thường, khắc phục thêm một phần hậu quả cho đại diện hợp pháp của gia đình bị hại số tiền 25.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo hưởng án treo, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bản thân bị cáo và gia đình bị cáo luôn chấp hành tốt quy định của địa phương, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương là hoàn cảnh khó khăn, có nhân thân có công cách mạng. Bị cáo xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo để bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình, vợ con.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Trần Thị Kim T1 là người đại diện của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo Huỳnh Vũ Minh V được hưởng án treo. Bởi các lý do: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là vô ý, gia đình bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi của mình; Bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại 20.000.000 đồng, Công ty TNHH T gia đình bị hại 350.000.000 đồng. Tổng cộng gia đình bị hại đã nhận 375.000.000 đồng và bị cáo tiếp tục bồi thường, khắc phục thêm số tiền 25.000.000 đồng, đã nhiều lần xin lỗi gia đình bị hại; Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chấp hành tốt quy định pháp luật tại địa phương; Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Huỳnh Vũ Minh V bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Nay bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, có cung cấp các tình tiết giảm nhẹ là: Gia đình có công với cách mạng (Bác tên Huỳnh Văn T2 là liệt sĩ); Bị cáo đã bồi thường, khắc phục cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng và đã bồi thường, khắc phục thêm một phần hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 25.000.000 đồng; Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo hưởng án treo; Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trong thời gian làm việc bị cáo có thái độ nghiêm túc, có trách nhiệm, chấp hành tốt nội quy lao động và có nhiều đóng góp cho hoạt động của Công ty và hiện tại là nhân viên chủ chốt tại Công ty; Đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi mẹ già, đau ốm và con nhỏ đang tuổi ăn học, các chi phí sinh hoạt đều phụ thuộc vào tiền làm thuê của bị cáo có xác nhận của Trưởng ấp B và Ủy ban nhân dân xã G.

Xét thấy, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới ngoài các tình tiết Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm

chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, sửa quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo giảm từ 02 – 03 tháng tù. Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận, bởi Tòa án sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử bị cáo dưới khung hình phạt.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo tại ngoại có điều kiện chăm lo cho gia đình, vợ con bị cáo, bị cáo hứa sẽ trở thành người có ích cho xã hội.

Tại phiên tranh luận, người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có điều kiện đi làm lo cho các con của bị hại và gia đình của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Khoảng 16 giờ ngày 29/4/2025, bị cáo V và anh H được giao nhiệm vụ đi dời các khối bê tông làm các hố ga ống cống cho các hạng mục của công trình, bị cáo V là người điều khiển xe máy đào bánh xích (xe Kobe cần cẩu) di chuyển các khối bê tông, còn anh H làm nhiệm vụ kiểm tra các dây xích móc vào các khối bê tông. Khi bị cáo V và anh H phối hợp để di chuyển được một khối bê tông vào vị trí đặt hố ga phía sau xe đào thì anh H đi cặp mé hông xe đào vòng ra phía sau xe cạnh khối bê tông vừa đặt, bị cáo V quay xe máy đào bánh xích về trước để tiếp tục di chuyển các khối bê tông tiếp theo nhưng không chú ý quan sát khối bê tông vừa được đặt xuống đang ở phía sau đuôi máy đào quay sang chèn ép người anh H vào giữa khối bê tông và xe đào, dẫn đến anh H tử vong.

Qua quá trình điều tra, bị cáo Huỳnh Vũ Minh V thừa nhận bị cáo điều khiển xe máy đào thiếu chú ý quan sát làm bị hại anh Bùi Minh H tử vong.

Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, không bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, nhưng vì thiếu chú ý quan sát nên hành vi của bị cáo đã vô ý gây ra cái chết cho bị hại. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vô ý làm chết người” được quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2025/HS-ST ngày 28/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp kết án bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật.

[2] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, có xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng và đại diện gia đình bị hại có

đơn xin bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp với pháp luật.

[3] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo và có cung cấp thêm đơn xin xác nhận thể hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi mẹ già hay ốm đau, con nhỏ đang tuổi ăn học, mọi chi phí sinh hoạt đều phụ thuộc vào tiền làm thuê của bị cáo có xác nhận của Trưởng ấp B và Ủy ban nhân dân xã G; Có bác tên Huỳnh Văn T2 là liệt sĩ có xác nhận của Ban nhân dân ấp Ông G1, xã T; Bị cáo đã bồi thường, khắc phục cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng và đã bồi thường, khắc phục thêm một phần hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 25.000.000 đồng; Công ty TNHH T đã hỗ trợ gia đình bị hại số tiền 350.000.000 đồng và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trong thời gian làm việc bị cáo có thái độ nghiêm túc, có trách nhiệm, chấp hành tốt nội quy lao động và có nhiều đóng góp cho hoạt động của Công ty và hiện tại là nhân viên chủ chốt tại Công ty. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tại ngoại có điều kiện chăm lo cho gia đình, vợ con.

Người đại diện của bị hại chị Trần Thị Kim T1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo nhiều lần đến gia đình bị hại xin lỗi, tỏ ra thiện chí ăn năn, hối cải và bồi thường, khắc phục cho gia đình bị hại tổng số tiền 45.000.000 đồng và Công ty TNHH T tiền 350.000.000 đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận đây là các tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngoài ra, bị cáo và bị hại được giao nhiệm vụ thi công công trình Công ty TNHH G tọa lạc tại ấp C, xã G, tỉnh Đồng Tháp. Bị cáo là người điều khiển xe máy đào di chuyển các khối bê tông, còn bị hại làm nhiệm vụ kiểm tra các dây xích móc vào các khối bê tông. Giữa bị cáo và bị hại phải có sự phối hợp lẫn nhau để thực hiện công việc, tuy nhiên bị hại không phát tín hiệu, hay hành động khác để bị cáo biết hay chú ý quan sát để di chuyển ra phía sau tiếp tục lấy khối bê tông khác cũng là một phần lỗi của bị hại dẫn đến tai nạn.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng quy định của khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi vi phạm và hậu quả xảy ra. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Vũ Minh V và người đại diện theo pháp luật của bị hại chị Trần Thị Kim T1, sửa quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo giảm 03 tháng tù, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo.

[4] Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Vũ Minh V và người đại diện theo pháp luật của bị hại chị Trần Thị Kim T1.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Vũ Minh V và người đại diện theo pháp luật của bị hại chị Trần Thị Kim T1.

Sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2025/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Vũ Minh V.

2. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Vũ Minh V phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Căn cứ khoản 1 Điều 128, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Vũ Minh V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Vũ Minh V và người đại diện theo pháp luật của bị hại chị Trần Thị Kim T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TANDTC;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND khu vực 2 – Đồng Tháp (02 bản);
- VKSND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo, bị hại;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng GD KT, TT & THA Tòa án Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA ^(Quang).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hứa Quang Thông